

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HSST

Ngày 15-01-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông K'Bar và ông Lý Văn Hòe.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên tòa:
Ông Trương Văn Nhẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 02-01-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HS ngày 03-01-2020 đối với bị cáo:

Phàng A Đ, sinh năm 1994 tại tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản U, xã M, huyện M1, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: cụm C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: H'Mông; giới tính: nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàng A P và bà Sùng Thị G; có vợ là Lý Thị C và 03 người con; bị bắt tạm giữ ngày 15-11-2019; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

*** Người làm chứng:**

+ Anh Hàng Xuân D; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phàng A Đ là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 15-11-2019, Đ đi bộ từ xã Đ, huyện Đ về nhà thì gặp 01 người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*). Qua nói chuyện, biết người này bán ma túy nên hỏi mua để sử dụng. Đ đưa số tiền 8.000.000 đồng, người đàn ông đưa lại cho Đ 02 gói nilon màu vàng, bên trong chứa chất rắn màu trắng và 01 lọ nhựa bên trong chứa 10 gói nilon, bên trong 10 gói nilon chứa chất rắn màu trắng (*người đàn ông đó nói là Heroine*). Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ về đến thôn B, xã Đ thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Glong bắt quả tang và thu giữ số Heroine mang theo trên người.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: 02 gói nilon màu vàng, bên trong chứa chất rắn màu trắng (*ngghi là Heroine*), được niêm phong trong bì thư, ký hiệu là M1; 01 lọ nhựa bên trong chứa 10 gói nilon chứa chất rắn màu trắng (*ngghi là Heroine*), được niêm phong trong bì thư, ký hiệu là M2; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 570.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Buk. Ngày 14-12-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại 02 chiếc điện thoại di động và số tiền 570.000 đồng cho Phàng A Đ.

Tại kết luận giám định số 82/KLMT-PC09 ngày 26-11-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn màu trắng trong bì thư ký hiệu M1 là ma túy, là Heroine, có khối lượng là 7,2526 gam; chất rắn màu trắng trong bì thư ký hiệu M2 là ma túy, là Heroine, có khối lượng là 3,7407 gam; tổng khối lượng Heroine là 10,9933 gam; hoàn lại đối tượng gửi giám định là 9,4169 gam.

Cáo trạng số 04/CTr-VKS, ngày 30-12-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố Phàng A Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, thừa nhận việc truy tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Phàng A Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phàng A Đ từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù; xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản

3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 46 ngày 14-12-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại 02 chiếc điện thoại di động và số tiền 570.000 đồng cho Phàng A Đ; tịch thu tiêu hủy 9,4169 gam Hêrôin còn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa về hành vi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 15-11-2019, tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Phàng A Đ mua Heroine của một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) với số tiền 8.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ đang đi đến khu vực thôn B, xã Đ, huyện Đ thì bị Công an huyện Đắk Glong bắt quả tang, thu được trên người Đ 10,9933 gam Heroine. Do đó, hành vi của bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*”

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được sự nguy hiểm của ma túy, nó là tiền đề của tệ nạn xã hội, là nguồn gốc của nhiều tội phạm khác, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương; các tội phạm về ma túy hiện nay cả xã hội đều lên án nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 46 ngày 14-12-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại 02 chiếc điện thoại di động và số tiền 570.000 đồng cho Phàng A Đ; đồng thời, tịch thu tiêu hủy 9,4169 gam Hêrôin còn lại sau giám định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phàng A Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phàng A Đ 06 (sáu) năm tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15-11-2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 46 ngày 14-12-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, đồng thời tịch thu tiêu hủy 9,4169 gam Hêrôin còn lại sau giám định. Đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31-12-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phàng A Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Đ (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Vinh